

Số: 172/2020/QĐST-HNGĐ

Đồng Hỷ, ngày 28 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 201/2020/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Trần Thị T**, sinh năm 1976

- **Bị đơn:** Anh **Từ Văn T1**, sinh năm 1977

Cùng nơi cư trú: Xóm C, xã N, huyện Đ, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Trần Thị T** và anh **Từ Văn T1**.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Trần Thị T** và anh **Từ Văn T1** nhất trí thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Hai bên đương sự thỏa thuận, chị **Trần Thị T** sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là **Từ Thị Thanh TH**,

sinh ngày 30/11/2004 và Từ Thị Phương L, sinh ngày 09/6/2007 cho tới khi cháu TH và cháu L thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Từ Văn T1 do chị T chưa có yêu cầu.

Cháu Từ Thị TG sinh ngày 10/9/2000 hiện đã thành niên, đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Từ Văn T1 được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

**- Về tài sản chung, công nợ chung:** Các bên đương sự xác định tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Về án phí:** Chị Trần Thị T tự nguyện nhận nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp, hoàn trả lại cho chị Trần Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016778 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã NH, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGD.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lê Huy Bắc**